

Phụ lục số 1

**Tổng hợp kết quả thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị
(Lũy kế đến ngày 01/3/2023)**

(Kèm theo Công văn số: 437/UBND-TCKH ngày 23/3/2023 của UBND huyện Phong Thổ)

STT	Nội dung	Tổng số cơ sở nhà đất phải thực hiện sắp xếp			TỔNG SỐ CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT ĐÃ THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT																				
					Tổng số			Giữ lại tiếp tục sử dụng			Thu hồi			Điều chuyển			Bán TS, chuyển nhượng đất			Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng			Phương án xử lý khác		
		Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà	Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà	Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà	Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà	Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà	Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà	Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà	Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà
	TỔNG CỘNG																								
1	Khối cơ quan nhà nước																								
2	Khối đơn vị sự nghiệp																								

Phụ lục số 2

**Báo cáo cơ sở nhà đất đã thực hiện phương án điều chuyển, thanh lý sau khi thực hiện phương án sắp xếp
(từ ngày 01/01/2018 đến ngày 01/3/2023)**

(Kèm theo Công văn số: 437/UBND-TCKH ngày 23/3/2023 của UBND huyện Phong Thổ)

STT	Cơ sở nhà đất	CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT NHÀ, ĐẤT THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHUYỂN, THANH LÝ			
		Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	TỔNG CỘNG				
I	Điều chuyển				
<i>1</i>	<i>Khối cơ quan nhà nước</i>				
-	Trụ sở A				
-	Trụ sở B				
				
<i>2</i>	<i>Khối đơn vị sự nghiệp</i>				
2.1	Sự nghiệp giáo dục				
-	Trường/điểm trường				
				
2.2	Sự nghiệp y tế				
				
2.3	Sự nghiệp khác				
				
II	Thanh lý				
<i>1</i>	<i>Khối cơ quan nhà nước</i>				
-	Trụ sở A				
-	Trụ sở B				
				
<i>2</i>	<i>Khối đơn vị sự nghiệp</i>				
2.1	Sự nghiệp giáo dục				
-	Trường/điểm trường				
				
2.2	Sự nghiệp y tế				
				
2.3	Sự nghiệp khác				
				

Phụ lục số 3

**Báo cáo cơ sở nhà đất dôi dư chưa xử lý
(Lũy kế đến ngày 01/3/2023)**

(Kèm theo Công văn số: 437/UBND-TCKH ngày 23/3/2023 của UBND huyện Phong Thổ)

STT	Cơ sở nhà đất/địa chỉ	CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DÔI DƯ CHƯA XỬ LÝ							
		Số lượng	Diện tích đất	Diện tích nhà	Nguyên giá	GTCL trên SSKT đến ngày 31/12/2022	Hiện trạng	Đề xuất phương án xử lý	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	TỔNG CỘNG								
	Tài sản là nhà, đất dôi dư không còn nhu cầu sử dụng								
1	Khối cơ quan nhà nước								
-	Trụ sở A								
-	Trụ sở B								
								
2	Khối đơn vị sự nghiệp								
2.1	Sự nghiệp giáo dục								
-	Trường/điểm trường								
								
2.2	Sự nghiệp y tế								
								
2.3	Sự nghiệp khác								
								

Ghi chú

(5): Nguyên giá theo Sổ sách kế toán

(7): Hiện trạng: Bỏ trống, không sử dụng/xuống cấp/hư hỏng.....

(8): Điều chuyển/ Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất/Thanh lý (đầu tư công/thực hiện Chương trình MTQG...).....